TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU,** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 162/2018/QĐST-HNGĐ	*Ninh Kiều, ngày 15 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 488/2018/TLST-VHNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

1) Anh Lê Thành K, sinh năm 1985. Hộ khẩu thường trú: 463 ấp A xã B , huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

2) Chị Phạm Thị Huyền T, sinh năm 1990. Hộ khẩu thường trú: 233/59 đường Nguyễn Văn Cừ, phường E, quận F, thành phố Cần Thơ.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 54, 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

- Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày ngày 08 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

- Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến nào về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Thành K và chị Phạm Thị Huyền T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Lê Thành K và chị Phạm Thị Huyền T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị Huyền T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Phạm Kim X (nữ), sinh ngày 09/3/2014 đến trưởng thành. Anh Lê Thành K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lê Thành K có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ghi nhận lời trình bày của anh chị về việc không có tài sản chung và không có nợ chung,. Trường hợp phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Lê Thành K, chị Phạm Thị Huyền T mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị T tự nguyện nộp thay phần của anh K, tổng cộng là 300.000đồng, khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị K đã nộp theo biên lai thu số AA/2013/001594 ngày 26 tháng 7 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, chị T không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều ;
- UBND xã An Lạc Thôn, Huyện kế Sách, tỉnh Sóc Trăng
- Lưu hồ sơ (12).

Nguyễn Hồng Quân